

PHƯƠNG ÁN 1

A.NỘI DUNG ÔN TẬP

Phần I. Đọc hiểu/Phương án 1

Bài 1: *Thơ, truyện thơ.*

Phần II. Viết/Phương án 1

-*Viết bài văn nghị luận xã hội về một tư tưởng đạo lí.*

B. CẤU TRÚC ĐỀ: Đề bao gồm 2 phần:

Phần I. Đọc hiểu (5,0 điểm)

- *Ngữ liệu:* Cho 01 văn bản thơ (ngoài chương trình sách giáo khoa *Ngữ văn Cánh diều 11*)

- *Hình thức:* 5 câu tự luận

Phần II. Viết (5,0 điểm)

- *Hình thức:* Tự luận

Viết bài văn nghị luận xã hội về tư tưởng đạo lí.

C. THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 phút

D. BẢNG NĂNG LỰC VÀ CẤP ĐỘ TƯ DUY CỦA ĐỀ KIỂM TRA

TT	Thành phần năng lực	Mạch nội dung	Số câu	Cấp độ tư duy						Tổng %
				Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		
				Số câu	Tỉ lệ	Số câu	Tỉ lệ	Số câu	Tỉ lệ	
1	Năng lực Đọc	Văn bản đọc hiểu	5	2	15%	2	20%	1	15%	50%
2	Năng lực Viết	Văn nghị luận về tư tưởng đạo lí	1	5%		10%		35%		50%
Tỉ lệ %				20%		30%		50%		100%
Tổng			6	100%						

E. BẢNG ĐẶC TẢ MINH HỌA

TT	Kĩ năng	Đơn vị kiến thức/Kĩ năng	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức		
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng
I	Đọc hiểu	1. Một đoạn thơ, bài thơ (ngoài SGK)	*Nhận biết: - Nhận biết được thể thơ, từ ngữ, vần, nhịp, đối và các biện pháp tu từ trong bài thơ/đoạn trích. - Nhận biết được bố cục, những hình ảnh tiêu biểu, các yếu tố tự sự, miêu tả được sử dụng trong bài thơ/đoạn trích	2 câu TL	2 câu TL	1 câu TL

			- Nhận biết được nhân vật trữ tình, chủ thể trữ tình trong bài thơ/đoạn trích - Nhận biết được nhịp điệu, giọng điệu trong bài thơ/đoạn trích *Thông hiểu: - Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình thể hiện trong bài thơ/đoạn trích - Phân tích được giá trị biểu đạt, giá trị thẩm mĩ của từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp và các biện pháp tu từ được sử dụng trong bài thơ/đoạn trích. - Nêu được cảm hứng chủ đạo, chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc. Vận dụng: Trình bày được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân do bài thơ gợi ra. Vận dụng cao: - Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện trong bài thơ để lí giải ý nghĩa, thông điệp của bài thơ. - Đánh giá được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua cách nhìn riêng về con người, cuộc sống; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu.			
		2.Thực hành Tiếng Việt	Nhận biết: - Nhận diện được biện pháp tu từ. Thông hiểu: - Phân tích được hiệu quả nghệ thuật của biện pháp tu từ.			
II	Viết	Viết bài nghị luận về tư tưởng đạo lí phẩm	Nhận biết: - Giới thiệu vấn đề nghị luận - Trình bày được vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của vấn đề nghị luận. Thông hiểu: - Triển khai vấn đề nghị luận thành	1*	1*	1 câu TL

		những luận điểm phù hợp. Phân tích, lí giải, bàn luận vấn đề nghị luận. - Kết hợp chặt chẽ, logic các thao tác lập luận. sử dụng lí lẽ, dẫn chứng một cách hợp lí, hiệu quả. - Đảm bảo cấu trúc của một văn bản nghị luận xã hội; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Vận dụng: - Nêu được những bài học, thông điệp rút ra từ vấn đề nghị luận. - Thể hiện được thái độ, tình cảm của người viết. Vận dụng cao: - Đánh giá được ý nghĩa, vai trò của vấn đề nghị luận với tuổi trẻ và thực tiễn cuộc sống. - Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết; sáng tạo trong cách diễn đạt.			
--	--	--	--	--	--

PHƯƠNG ÁN 2

A.NỘI DUNG ÔN TẬP

Phần I. Đọc hiểu /Phương án 2

Bài 2: *Thơ văn Nguyễn Du*

Phần II. Viết/ Phương án 2

-*Viết bài văn nghị luận về một tác phẩm nghệ thuật(đoạn trích trong Truyện Kiều)*

B. CẤU TRÚC ĐỀ: Đề bao gồm 2 phần:

Phần I. Đọc hiểu (5,0 điểm)

- *Ngữ liệu:* Cho 01 văn bản thơ chữ Hán của Nguyễn Du hoặc đoạn trích trong Truyện Kiều (ngoài chương trình sách giáo khoa *Ngữ văn Cánh diều 11*)

- *Hình thức:* 5 câu tự luận

Phần II. Viết (5,0 điểm)

- *Hình thức:* Tự luận

Viết bài văn nghị luận về một tác phẩm nghệ thuật

C. THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 phút

D. BẢNG NĂNG LỰC VÀ CẤP ĐỘ TƯ DUY CỦA ĐỀ KIỂM TRA

TT	Thành phần năng lực	Mạch nội dung	Số câu	Cấp độ tư duy			Tổng %
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	

				Số câu	Tỉ lệ	Số câu	Tỉ lệ	Số câu	Tỉ lệ	
1	Năng lực Đọc	Văn bản đọc hiểu	5	2	15%	2	20%	1	15%	50%
2	Năng lực Viết	Văn nghị luận về một tác phẩm nghệ thuật (đoạn trích)	1	5%		10%		35%		50%
Tỉ lệ %				20%		30%		50%		100 %
Tổng			6	100%						

E. BẢNG ĐẶC TẢ MINH HỌA						
TT	Kĩ năng	Đơn vị kiến thức/Kĩ năng	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức		
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng
I	Đọc hiểu	1. Một bài thơ Chữ Hán của Nguyễn Du hoặc một đoạn trích trong Truyện Kiều (ngoài SGK)	*Nhận biết: - Nhận biết được thể thơ, từ ngữ, vần, nhịp, đối và các biện pháp tu từ trong bài thơ/ đoạn trích - Nhận biết được bố cục, những hình ảnh tiêu biểu, các yếu tố tự sự, miêu tả được sử dụng trong bài thơ/đoạn trích - Nhận biết được nhân vật trữ tình, chủ thể trữ tình trong bài thơ/ đoạn trích - Nhận biết được nhịp điệu, giọng điệu trong bài thơ./ đoạn trích *Thông hiểu: - Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình thể hiện trong bài thơ/ đoạn trích - Phân tích được giá trị biểu đạt, giá trị thẩm mĩ của từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp và các biện pháp tu từ được sử dụng trong bài thơ/ đoạn trích - Nêu được cảm hứng chủ đạo, chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc. Vận dụng: Trình bày được những cảm nhận sâu	2 câu TL	2 câu TL	1 câu TL

			sắc và rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân do bài thơ gợi ra. Vận dụng cao: - Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện trong bài thơ để lí giải ý nghĩa, thông điệp của bài thơ. - Đánh giá được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua cách nhìn riêng về con người, cuộc sống; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu.			
		2.Thực hành Tiếng Việt	Nhận biết: - Nhận diện được biện pháp tu từ đối Thông hiểu: -Phân tích được hiệu quả nghệ thuật của biện pháp tu từ đối			
II	Viết	Viết bài nghị luận về một tác phẩm nghệ thuật/ 1 đoạn trích trong tác phẩm	Nhận biết: - Giới thiệu được đầy đủ thông tin chính về tên tác phẩm, tác giả, thể loại,... của tác phẩm nghệ thuật/ đoạn trích - Trình bày được những nội dung khái quát của tác phẩm nghệ thuật/ đoạn trích Thông hiểu: - Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp. Phân tích được những đặc sắc về nội dung, hình thức nghệ thuật của tác phẩm nghệ thuật/ đoạn trích - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm. - Đảm bảo cấu trúc của một văn bản nghị luận; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	1*	1*	1 câu TL

			Vận dụng: - Nêu được những bài học rút ra từ tác phẩm/ đoạn trích - Thể hiện được sự đồng tình / không đồng tình với thông điệp của tác giả (thể hiện trong tác phẩm). Vận dụng cao: - Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của nội dung và hình thức tác phẩm nghệ thuật. - Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết; sáng tạo trong cách diễn đạt.			
--	--	--	---	--	--	--

Ghi chú: Phân viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp đ